ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 406 /KH-UBND	*Lạng Sơn, ngày 21 tháng 10 năm 2026*

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 282/NQ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2026 của Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 51-KL/TW ngày 17 tháng 6 năm 2026 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh công tác sở hữu trí tuệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

Thực hiện Nghị quyết số 282/NQ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2026 của Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 51-KL/TW ngày 17 tháng 6 năm 2026 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh công tác sở hữu trí tuệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trong tình hình mới (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 282/NQ-CP), Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Lạng Sơn ban hành kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa và tổ chức triển khai đầy đủ, đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp thuộc trách nhiệm của địa phương tại Nghị quyết số 282/NQ-CP, bảo đảm phù hợp với chức năng, thẩm quyền và điều kiện thực tiễn của tỉnh.

- Xác định rõ nhiệm vụ, kết quả thực hiện và trách nhiệm của các sở, ngành, cơ quan liên quan, UBND các xã, phường trong tổ chức triển khai Nghị quyết số 282/NQ-CP; làm cơ sở theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện, góp phần phát huy vai trò của sở hữu trí tuệ trong thúc đẩy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân, nhất là người đứng đầu, đối với công tác sở hữu trí tuệ; tạo chuyển biến tích cực trong hoạt động tạo lập, quản lý, khai thác, bảo vệ và thực thi quyền sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Bám sát quan điểm chỉ đạo, yêu cầu tại Kết luận số 51-KL/TW, bảo đảm triển khai đầy đủ các nhiệm vụ, giải pháp đề ra tại Kế hoạch hành động của Chính phủ thuộc trách nhiệm của địa phương, phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh.

- Việc xác định và phân công nhiệm vụ cho các sở, ngành, cơ quan liên quan, UBND các xã, phường phải phù hợp với chức năng quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật, đồng thời không chồng chéo với nội dung của các chương trình, chiến lược, đề án có liên quan đang được triển khai.

- Quá trình thực hiện phải bảo đảm sự đồng bộ, liên thông, gắn với việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước liên quan tới công tác sở hữu trí tuệ.

- Có lộ trình, kế hoạch cụ thể đối với việc thực hiện các nhiệm vụ của sở, ngành, cơ quan liên quan, UBND các xã, phường; tăng cường công tác đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Quán triệt, nâng cao nhận thức về vai trò chiến lược của sở hữu trí tuệ, xây dựng văn hóa tôn trọng sáng tạo

- Tổ chức quán triệt sâu sắc, toàn diện đến các cấp ủy đảng, chính quyền, doanh nghiệp và người dân về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của sở hữu trí tuệ; nâng cao nhận thức, thống nhất quan điểm coi quyền sở hữu trí tuệ là nguồn lực cốt lõi, tài sản chiến lược đặc biệt quan trọng của quốc gia trong phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế;

- Phối hợp với các cơ quan báo chí, truyền thông trên địa bàn tỉnh xây dựng kế hoạch thông tin, tuyên truyền sâu rộng, thường xuyên, liên tục về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về sở hữu trí tuệ; đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, nhận thức lệch lạc về chủ trương, chính sách, pháp luật và hoạt động sở hữu trí tuệ của Việt Nam; tăng cường thông tin, phổ biến kiến thức, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và người dân về vai trò của sở hữu trí tuệ đối với phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và phát triển kinh tế - xã hội, trong đó chú trọng tuyên truyền các mô hình, điển hình tiên tiến, thành tựu, kết quả nổi bật trong hoạt động sáng tạo, bảo hộ, khai thác và thương mại hóa quyền sở hữu trí tuệ, phản ánh kinh nghiệm, bài học của các nước trên thế giới về bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, đẩy mạnh thông tin đấu tranh, phản ánh, lên án các hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ; áp dụng đổi mới mạnh mẽ nội dung, đa dạng hóa hình thức truyền thông, phổ biến giáo dục pháp luật về sở hữu trí tuệ nhằm từng bước hình thành, lan tỏa văn hóa sở hữu trí tuệ và ý thức tôn trọng quyền sở hữu trí tuệ đối với kết quả sáng tạo trong toàn xã hội; có chính sách vinh danh và khen thưởng đối với các tổ chức, cá nhân có thành tích nổi bật trong hoạt động tạo ra và khai thác quyền sở hữu trí tuệ.

- Chú trọng đưa nội dung sở hữu trí tuệ thành một cấu phần mang tính chiến lược trong các quy hoạch, kế hoạch, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội,

chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, chiến lược phát triển các ngành công nghiệp chiến lược, chiến lược phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao của tỉnh và của từng sở, ngành, cơ quan liên quan, UBND các xã, phường.

2. Hoàn thiện thể chế, hệ thống pháp luật sở hữu trí tuệ hiện đại, đồng bộ

- Phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ tổ chức triển khai Chiến lược sở hữu trí tuệ đến năm 2030 sửa đổi và rà soát để đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật liên quan, trong đó có pháp luật về giao dịch bảo đảm đối với quyền sở hữu trí tuệ, nhằm tạo thuận lợi cho việc khai thác thương mại quyền sở hữu trí tuệ; bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của các luật khác với pháp luật sở hữu trí tuệ;

- Chủ động phát hiện, kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, điểm nghẽn trong thực tiễn; chủ động hoặc phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ tham mưu, đề xuất ban hành các cơ chế, chính sách đột phá nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác xây dựng và thực thi pháp luật về sở hữu trí tuệ.

3. Thúc đẩy sự phát triển đồng bộ của hệ sinh thái sở hữu trí tuệ, trong đó chú trọng phát triển thị trường quyền sở hữu trí tuệ, nâng cao năng lực sở hữu trí tuệ của doanh nghiệp

Theo chức năng, nhiệm vụ triển khai các hoạt động khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp có chiến lược kinh doanh lâu dài, tăng cường đầu tư mạnh mẽ cho nghiên cứu và triển khai nhằm bảo đảm năng lực sở hữu trí tuệ để phát triển nhanh và bền vững; khuyến khích tổ chức, cá nhân đầu tư vào các doanh nghiệp khởi nghiệp từ việc ứng dụng sáng chế, thiết kế bố trí được tạo ra trên địa bàn tỉnh; nâng cao năng lực tạo ra, khai thác đối tượng của quyền sở hữu trí tuệ cho tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh, trong đó chú trọng các hoạt động sau:

- Ưu tiên phát triển tổ chức ứng dụng đối tượng của quyền sở hữu trí tuệ để sản xuất máy móc, thiết bị là công cụ sản xuất hoặc sản phẩm có thế mạnh; đặt hàng nghiên cứu ứng dụng và dịch vụ đổi mới sáng tạo;

- Hỗ trợ, khuyến khích các doanh nghiệp, viện nghiên cứu, trường đại học sở hữu quyền sở hữu công nghiệp đối với sáng chế, thiết kế bố trí ứng dụng các quyền sở hữu công nghiệp đó liên kết để sản xuất sản phẩm, dịch vụ, tiến tới hình thành những cụm công nghiệp sản xuất sản phẩm, dịch vụ liên kết theo chuỗi giá trị;

- Chủ động tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối cung - cầu công nghệ, hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn khai thác, bảo hộ và nâng cao giá trị kinh tế từ quyền sở hữu trí tuệ;

- Hỗ trợ doanh nghiệp triển khai các mô hình quản trị sở hữu trí tuệ hiện đại, quản lý và khai thác quyền sở hữu trí tuệ;

- Bố trí kinh phí theo khả năng cân đối ngân sách địa phương và huy động

các nguồn lực xã hội hóa để tổ chức triển khai hiệu quả chương trình, nhiệm vụ về sở hữu trí tuệ tại địa phương theo quy định pháp luật.

4. Tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, đặc biệt là trên môi trường số

- Chủ động rà soát, nâng cấp hạ tầng số và công nghệ quản lý; xây dựng các phương án, kịch bản chủ động ứng phó, kiểm soát nguy cơ xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ do các mô hình trí tuệ nhân tạo (AI) cấu thành;

- Thiết lập cơ chế hợp tác giữa cơ quan có thẩm quyền thực thi với doanh nghiệp trong việc phát hiện và xử lý hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ;

- Tăng cường phối hợp liên ngành giữa các lực lượng bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ (cơ quan quản lý nhà nước, Công an, Hải quan, Quản lý thị trường, Tòa án, Viện kiểm sát);

- Tăng cường các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và các chủ thể quyền nâng cao năng lực bảo vệ và thực thi quyền sở hữu trí tuệ; khuyến khích phát triển các dịch vụ hỗ trợ, tư vấn, cung cấp thông tin, cảnh báo, giám sát và hỗ trợ xử lý xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ, đặc biệt trên môi trường số.

5. Bảo đảm an ninh quốc gia về công nghệ, dữ liệu và bí mật kinh doanh; đẩy mạnh hội nhập quốc tế sâu rộng, có chọn lọc về sở hữu trí tuệ

- Triển khai việc kiểm soát, phòng ngừa, ngăn chặn hiệu quả việc chuyển giao công nghệ trái phép ra nước ngoài;

- Nâng cao vai trò công tác kiểm soát rủi ro trong sở hữu trí tuệ; thực hiện kiểm soát, cảnh báo và kịp thời phát hiện các đối tượng có dấu hiệu gian lận về sở hữu trí tuệ xuyên biên giới nhằm kịp thời ngăn chặn các nguy cơ gây tổn hại đến an ninh kinh tế quốc gia.

- Tổ chức triển khai các nội dung thuộc trách nhiệm của địa phương trong thực hiện các cam kết quốc tế về sở hữu trí tuệ mà Việt Nam là thành viên; tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh thực hiện các quy định có liên quan.

(Phân công nhiệm vụ chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ nhiệm vụ được giao, chủ động rà soát, sử dụng dự toán ngân sách chi thường xuyên hằng năm đã được cấp có thẩm quyền giao; lồng ghép với kinh phí thực hiện các chương trình, đề án, nhiệm vụ có liên quan, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, không trùng lặp nội dung chi. Đối với nhiệm vụ cần bố trí kinh phí, các cơ quan, đơn vị lập dự toán, tổng hợp trong dự toán

ngân sách hằng năm, gửi cơ quan có thẩm quyền xem xét theo quy định và khả năng cân đối ngân sách. Việc quản lý, sử dụng, thanh toán, quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi hiện hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ

Là cơ quan đầu mối, tham mưu giúp UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch; kịp thời báo cáo UBND tỉnh những vướng mắc, khó khăn; tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

2. Các sở, ngành, cơ quan liên quan và UBND các xã, phường

- Căn cứ nhiệm vụ tại Kế hoạch này, xây dựng kế hoạch hoặc lồng ghép vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của cơ quan, địa phương; bảo đảm các điều kiện, nguồn lực thực hiện; tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, bảo đảm hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

- Cơ quan được giao chủ trì thực hiện nhiệm vụ có trách nhiệm chủ động tổ chức triển khai, phối hợp, điều phối với các cơ quan liên quan và bảo đảm tiến độ, chất lượng thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện, gửi Sở Khoa học và Công nghệ định kỳ 6 tháng, hằng năm (trước ngày 05/6 và trước ngày 05/12 hằng năm) để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Bộ Khoa học và Công nghệ theo quy định.

UBND tỉnh yêu cầu các cơ quan liên quan nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Cục Sở hữu trí tuệ;
- Chủ tịch, các Phó chủ tịch UBND tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Chi cục Hải quan khu vực VI;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Lạng Sơn;
- Liên minh Hợp tác xã tỉnh;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Chánh, PCVP UBND tỉnh,
- Các Phòng: KGVX, KTTH, TH, TTTT;
- Lưu: VT, KGVX(TTPL).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đoàn Thanh Sơn